

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày: 17-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023 tại Hội trường Nhà văn hóa xã L H, huyện Đ
Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử lưu động công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1) Họ và tên: K'D, sinh năm 1989; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT: Thôn Thực Nghiệm, xã M L, huyện L H, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: Thôn Gắn Reo, xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Cơ ho; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ học vấn: Không biết chữ; Cha: K' Hai, sinh năm: 1957, mẹ: K' Wee, sinh năm: 1960 (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình, vợ: K' Bi Ổn, sinh năm: 1986, con: Có 02 con, sinh năm 2010 và 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/02/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, chờ xử lý.

2) Họ và tên: K'D, sinh năm 1997; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn Gắn Reo, xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Cơ ho; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ học vấn: Không biết chữ; Cha: K' Đon, sinh năm: 1952, mẹ: K' Dành, sinh năm: 1961. Anh, chị, em ruột: Có 05 người, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất là bị cáo, vợ: K' Hoen, sinh năm: 2005, con: Có 01 con: K' Hạnh, sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện bị cáo đang được tại ngoại. Có mặt

3) Họ và tên: K'K, sinh ngày 26/5/2004; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn Gắn Reo, xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; quốc

tịch: Việt Nam; dân tộc: Cơ ho; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ học vấn: Không biết chữ; Cha: K' Ten, sinh năm: 1982, mẹ: K' Dêm, sinh năm: 1984; Anh, chị, em ruột: Có 02 người, lớn nhất là bị cáo, vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện bị cáo đang được tại ngoại. Có mặt

4) Họ và tên: K'Th, sinh năm 1994; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn Gân Reo, xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Cơ ho; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ học vấn: 06/12; Cha: K' Sêm, mẹ: K' An, sinh năm: 1974; Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ: K' Thủy, sinh năm: 1993, con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện bị cáo đang được tại ngoại. Có mặt

* *Nguyên đơn dân sự*: Ban quản lý rừng phòng hộ Đại Ninh

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Nhân – Chức vụ: Trưởng ban

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vương Anh Dũng – Chức vụ: Phó Trưởng ban. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/01/2023, Hạt kiểm lâm huyện Đ thực hiện tuần tra, quản lý, bảo vệ rừng phát hiện tại khoảnh 2, tiểu khu 275 thuộc địa giới hành chính xã L H phát hiện 05 đối tượng đang dùng 01 cửa máy thực hiện hành vi phá rừng trái phép. Ngay khi phát hiện tổ tuần tra, nhóm đối tượng đã bỏ chạy và vứt bỏ máy cửa. Tổ tuần tra đã giữ được đối tượng K' Đ và tiến hành lập biên bản làm việc ghi nhận hiện trường, tạm giữ 01 máy cửa hiệu STELL, 01 lam cửa cùng dây xích và 01 đoạn dây màu đen được quấn vào một đoạn cây gỗ dài 25cm. Sau khi hoàn tất hồ sơ ban đầu Hạt kiểm lâm chuyển hồ sơ cho Cơ quan điều tra Công an huyện Đ để xử lý theo quy định.

Ngày 01/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ phối hợp với các ban ngành có liên quan tiến hành khám nghiệm hiện trường. Kết quả khám nghiệm xác định: hiện trường xảy ra vụ việc tại khoảnh 2, tiểu khu 275, địa giới hành chính thuộc xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Lâm sản thiệt hại là 03 (ba) cây gỗ có tổng khối lượng là 8,211m³ trạng thái rừng tự nhiên, cơ cấu rừng phòng hộ.

Cơ quan điều tra tiến hành điều tra xác minh xác định 05 đối tượng gồm: K' D; K' Đ; K' T; K' K và K' Th. Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận: Ngày 18/01/2023, K' D gọi điện thoại cho K' Đ, K' T và K' Th và đến nhà K' K để nhờ lên rừng phụ giúp cửa hạ cây rừng để mang gỗ về làm nhà ở. Khoảng trưa ngày 19/01/2023, K' D chuẩn bị 01 máy cửa, 01 can xăng, dao rựa, thực

phẩm để ăn uống và hẹn gặp K' Đ, K' T, K' K và K' Th tại làng thôn Gân Reo, xã L H. Sau khi gặp nhau các đối tượng đi bộ theo đường mòn để lên rừng già thuộc khu vực núi voi. Khi lên tới khu vực giáp ranh rừng già các đối tượng chọn địa điểm nấu ăn và ngủ lại qua đêm. Khoảng 08 giờ ngày 19/01/2023, các đối tượng đi vào khu vực rừng già tìm cây để cưa. K' D chọn được 02 cây Trâm và 01 cây Tùng Du Sam nên dùng máy cưa mang theo trực tiếp cưa hạ 03 cây trên. Sau khi cưa xong, K' D sử dụng máy cưa cưa cây Tùng Du Sam thành 03 lóng gỗ tròn. K' Đ, K' T, K' K và K' Th phụ giúp K' D kéo các lóng gỗ để K' D xẻ hộp. K' D tháo dây quần đang mặc, gỡ dây và buộc một đầu dây vào một đoạn cây và nhúng vào nhót đen, sau đó K' Đ và K' K kéo chỉ đen và búng chỉ đen để K' D xẻ hộp lóng cây Tùng Du Sam. K' T và K' Th phụ giữ thân cây. Khi xẻ được 01 hộp cây Tùng Du Sam thì bị lực lượng chức năng phát hiện.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐG ngày 24/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận định 8,211m³ lâm sản bị thiệt hại có tổng giá trị là 27.023.000 đồng (hai mươi bảy triệu không trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Tang vật vụ án: 01 máy cưa màu cam trắng cùng lam cưa và dây xích; 01 đoạn dây màu đen được quấn một đầu vào một đoạn cây gỗ; 03 cây gỗ có tổng khối lượng 8,211m³. Hiện tất cả số tiền đã thu giữ ở trên và vật chứng Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 44/QĐ-VKS ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử các bị cáo K'D, K'Đ, K'K, K'Th về tội "*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo K'D, K'Đ, K'K, K'Th về tội "*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*" và đề nghị:

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo K'D từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt các bị cáo K'Đ, K'K, K'Th mỗi bị cáo từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Về vật chứng đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 máy cưa màu cam trắng cùng lam cưa và dây xích; 01 đoạn dây màu đen được quấn một đầu vào một đoạn cây gỗ; 03 cây gỗ có tổng khối lượng 8,211m³.

Ý kiến của các bị cáo: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ý kiến của nguyên đơn dân sự Ban quản lý rừng phòng hộ Đại Ninh: Yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại theo kết quả định giá là 27.023.000đ và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Ngày 18/01/2023, bị cáo K' D gọi điện thoại cho K' Đ, K' T và K' Th và đến nhà K' K để nhờ lên rừng phụ giúp cưa hạ cây rừng để mang gỗ về làm nhà ở. Khoảng trưa ngày 19/01/2023, K' D chuẩn bị 01 máy cưa, 01 can xăng, dao rựa, thực phẩm để ăn uống và hẹn gặp K' Đ, K' T, K' K và K' Th tại làng thôn Gắn Reo, xã L H. Sau khi gặp nhau các đối tượng đi bộ theo đường mòn để lên rừng già thuộc khu vực núi voi. Khi lên tới khu vực giáp ranh rừng già các đối tượng chọn địa điểm nấu ăn và ngủ lại qua đêm. Khoảng 08 giờ ngày 19/01/2023, các đối tượng đi vào khu vực rừng già tìm cây để cưa. K' D chọn được 02 cây Trâm và 01 cây Tùng Du Sam nên dùng máy cưa mang theo trực tiếp cưa hạ 03 cây trên. Sau khi cưa xong, K' D sử dụng máy cưa cưa cây Tùng Du Sam thành 03 lóng gỗ tròn. K' Đ, K' T, K' K và K' Th phụ giúp K' D kéo các lóng gỗ để K' D xẻ hộp. K' D tháo dây quần đang mặc, gỡ dây và buộc một đầu dây vào một đoạn cây và nhúng vào nhót đen, sau đó K' Đ và K' K kéo chỉ đen và búng chỉ đen để K' D xẻ hộp lóng cây Tùng Du Sam. K' T và K' Th phụ giữ thân cây. Khi xẻ được 01 hộp cây Tùng Du Sam thì bị lực lượng chức năng phát hiện.

Ngày 01/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ phối hợp với các ban ngành có liên quan tiến hành khám nghiệm hiện trường. Kết quả khám nghiệm xác định: hiện trường xảy ra vụ việc tại khoảnh 2, tiểu khu 275, địa giới hành chính thuộc xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Lâm sản thiệt hại là 03 (ba) cây gỗ có tổng khối lượng là 8,211m³ trạng thái rừng tự nhiên, cơ cấu rừng phòng hộ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐG ngày 24/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận định 8,211m³ lâm sản bị thiệt hại có tổng giá trị là 27.023.000 đồng (hai mươi bảy triệu không trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo K' D, K' Đ, K' K, K' Th đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng

và lâm sản” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm d khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ không được phép chặt phá rừng, nhưng bị cáo vẫn bất chấp quy định của pháp luật đã dùng cưa máy chặt hạ toàn bộ cây rừng là 03 (ba) cây gỗ có tổng khối lượng là 8,211m³ trạng thái rừng tự nhiên, cơ cấu rừng phòng hộ, gây thiệt hại về tài sản là 27.023.000 đồng (hai mươi bảy triệu không trăm hai mươi ba nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chức năng quản lý rừng của nhà nước, ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường sinh thái, gây mất cân bằng tới hệ sinh thái tự nhiên và gây mất an ninh chính trị tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một bản án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới thoả đáng.

[4] Xem xét về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án bị cáo K'D là người nhờ các bị cáo K'D, K'K, K'Th và K'Tùng lên rừng phụ giúp cưa hạ cây rừng để mang gỗ về làm nhà ở và là người trực tiếp cưa hạ 03 cây gỗ nên bị cáo có vai trò chính và phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất trong vụ án. Còn các bị cáo K'D, K'K, K'Th sau khi được K'D nhờ thì đồng ý nên các bị cáo có vai trò là đồng phạm giúp sức tích cực cho bị cáo K'D thực hiện hành vi phạm tội nên các bị cáo có vai trò ngang nhau và phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau sau bị cáo K'D.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, hối cải, các bị cáo đều là dân tộc thiểu số, không được học hành khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế và sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được nguyên đơn dân sự xin giảm nhẹ hình phạt do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về tang vật của vụ án: Áp dụng điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 máy cưa màu cam trắng cùng lam cưa và dây xích; 03 cây gỗ có tổng khối lượng 8,211m³. Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn dây màu đen được quấn một đầu vào một đoạn cây gỗ.

[6] Từ những phân tích nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy tình hình tội phạm liên quan đến chặt phá rừng diễn ra ngày càng phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường sinh thái, gây mất cân bằng tới hệ sinh thái tự nhiên và

gây mất an ninh chính trị tại địa phương. Trong vụ án bị cáo K'D là chủ mưu, có vai trò chính trong vụ án nên Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Đối với các bị cáo K'D, K'K, K'Th sau khi bị cáo K'D có vai trò giúp sức trong vụ án, các bị cáo đều là dân tộc thiểu số, không được học hành nên khả năng nhận thức về pháp luật còn hạn chế, xét thấy các bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương theo dõi, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Đối với hành vi của đối tượng K' T là người phụ giúp bị cáo K'D khai thác lâm sản trái phép. Tại thời điểm phạm tội đối tượng này chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do đó hành vi trên của đối tượng K' T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Do các bị cáo là đồng bào dân tộc, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo K'D, K'D, K'K, K'Th phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”.

- Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 232; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo K'D.

Xử phạt: Bị cáo K'D 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/02/2023.

- Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 232; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo K'D, K'K, K'Th.

Xử phạt: Bị cáo K'D 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo K'K 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo K'Th 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo K'D, K'K, K'Th cho Ủy ban nhân dân xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 584, 585, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015. Buộc các bị cáo K'D, K'Đ, K'K, K'Th phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho Ban quản lý rừng phòng hộ Đại Ninh số tiền số tiền 27.023.000 đồng (hai mươi bảy triệu không trăm hai mươi ba nghìn đồng). Nghĩa vụ theo phần là 6.755.750đ (sáu triệu bảy trăm năm mươi lăm ngàn bảy trăm năm mươi đồng).

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự 2015. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn dây màu đen được quấn một đầu vào một đoạn cây gỗ.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 máy cưa màu cam trắng cùng lam cưa và dây xích; 03 cây gỗ có tổng khối lượng 8,211m³.

(Theo biên bản giao nhận tang vật giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ và Cơ quan Chi cục THADS huyện Đ ngày 28/02/2023.)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo K'D, K'Đ, K'K, K'Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

6. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS,AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long